

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai giao dự toán chi ngân sách năm 2025
của Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Biên Hòa

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 6569/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Biên Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính Trung tâm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công khai dự toán chi ngân sách năm 2025 của Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Biên Hòa (theo biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Ban Giám đốc, bộ phận tài chính và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - kế hoạch;
- Như điều 3;
- Lưu: VT; KT.

Võ Ngọc Đức

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của BTC

TRUNG TÂM GDNN - GDTX TP BIÊN HÒA

Chương : 622

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 416 /QĐ-TGDNN-GDTXBH ngày 30/12/2024 của
Trung tâm GDNN-GDTX TP Biên Hòa)

Đơn vị tính : Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Phần thu - chi sự nghiệp	560.000.000
1	Thu học phí	560.000.000
a	Số nộp ngân sách nhà nước (2% thuế TNDN)	11.200.000
b	Số thu để thực hiện cải cách tiền lương (40%)	219.520.000
c	Số thu được để lại sử dụng (60%)	329.280.000
2	Thu liên kết đào tạo	150.000.000
a	Số nộp ngân sách nhà nước (10% TNDN-GTGT)	15.000.000
b	Chi phí phục vụ nguồn thu (30% sau khi trừ thuế)	40.500.000
c	Số thu để thực hiện cải cách tiền lương (40%)	37.800.000
d	Số thu được để lại sử dụng (60%)	56.700.000
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.338.000.000
1	Chi thường xuyên	4.616.000.000
1.1	Thanh toán cá nhân	3.926.000.000
a	Nguồn thu 40% tại đơn vị năm 2023 để thực hiện CCTL	150.680.000
b	Nguồn thu 40% tại đơn vị năm 2025 để thực hiện CCTL	257.320.000
c	Nguồn ngân sách nhà nước cấp	3.518.000.000
1.2	Kinh phí hoạt động thường xuyên	690.000.000
	Kinh phí hoạt động	659.598.000
	Nguồn thu 60% tại đơn vị năm 2025	

		385.980.000
	Nguồn ngân sách nhà nước cấp	273.618.000
	10% tiết kiệm để CCTL	30.402.000
2	Chi không thường xuyên	722.000.000
	Kinh phí hoạt động	649.800.000
	+ Tiền lương dạy thêm giờ	360.000.000
	+ Kinh phí ưu đãi giảng dạy học sinh khuyết tật	90.000.000
	+ Thuê giáo viên thỉnh giảng	180.000.000
	+ Kinh phí miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật và học sinh thuộc đối tượng hộ nghèo	19.800.000
	+ Tiết kiệm 10% để CCTL từ ngân sách	72.220.000